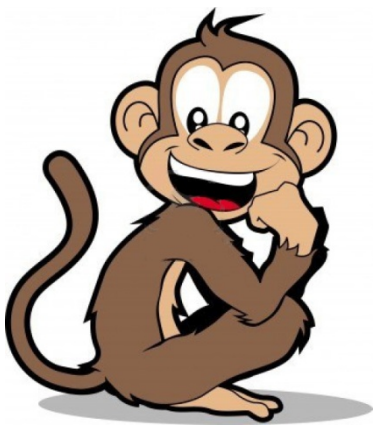


## TRÊN GIẢNG ĐƯỜNG ĐẠI HỌC

Dương Ngọc Anh



*"Người đi săn giương súng không có máy ngắm, bóp cò. Con khỉ trên cành nghe tiếng nổ và ánh chớp quá gần bèn buông tay để rơi tự do xuống đất. Hỏi, trong niềm hy vọng do bản năng, chú khỉ láu cá có cơ may thoát chết hay không?"*

Vừa nghe xong đề bài, anh sinh viên quay vào bảng viết hai phương trình chuyển động: một cho viên đạn, một cho con khỉ. Bất ngờ, giữa chừng, anh quên mất một công thức lượng giác nên công việc bị dừng lại hồi lâu.

Thầy giáo đứng sau lưng anh, từ tốn mà nghiêm khắc: *"Lên đến bậc đại học mà anh dốt hơn một con khỉ"*.

Anh sinh viên quay lại ngỡ ngàng. Cả lớp lạnh tanh. Thầy giáo dịu giọng và vẫn từ tốn: *"Tôi dạy các anh hết nỗi. Ở đây chỉ có con khỉ, tuy nó láu cá, không thông minh nhưng nó đã trải nghiệm. Đến xem thử nó sống hay chết"*.

Anh sinh viên bỗng giật mình, quay lại nửa như van xin mà giọng đầy hứng khởi: *"Thưa thầy, em hiểu rồi"*.

Thầy (mỉm cười và dịu giọng): *"Anh hiểu cái gì?"*

Trò: *"Thưa thầy, em leo lên lưng con khỉ ngồi khi súng vừa nổ"*

Thầy bước tới ôm anh như hai nhà khoa học giữa lớp: *"Anh đã đổi một góc nhìn trước cuộc đời. Khi anh ôm con khỉ mà rớt, cả vũ trụ sẽ cùng anh mà 'rơi' ngược lên và anh đã khủi mất tác dụng của trọng trường. Anh chỉ còn thấy viên đạn lù lù đi thẳng đều đến mà thôi"*.

Cả lớp náo động hẳn lên.

Trò: *"Thưa thầy, thế không cần tính toán gì cả"*

Thầy: *"Không tính nhưng cần phải 'toán', tức là vẫn cần sự am hiểu, sự thông minh"*

Trò: *"Thưa thầy, em thấy trong cơ học việc chọn hệ quy chiếu rất quan trọng"*

Thầy: *"Và ở đời, việc chọn góc nhìn cũng rất quan trọng"*

# Muôn thuở “Vợ chồng A Phủ”

Phạm Thị Hoài – 4/6/2013 – Nguồn: <http://www.procontra.asia/?p=2539>

Kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông ở Việt Nam vừa kết thúc. Đề thi môn Ngữ văn, phần chính<sup>[1]</sup>, yêu cầu thí sinh “phân tích diễn biến tâm lí và hành động của nhân vật Mị qua cảnh đêm mùa xuân Mị muốn đi chơi và bị trói trong tác phẩm ‘Vợ chồng A Phủ’ của Tô Hoài”. Năm ngoái, đề thi tuyển sinh vào đại học môn Ngữ văn khối D<sup>[2]</sup> đặt câu hỏi: “Việc Mị nhìn thấy ‘dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã đen xám lại’ của A Phủ diễn ra trong hoàn cảnh nào? Sự việc ấy có ý nghĩa gì đối với tâm lí của nhân vật Mị?”

Việc “Vợ chồng A Phủ”, một tác phẩm thuộc dòng văn học “Hiện thực Đoán trước”, trung bình về mọi phương diện dù đã được chiếu cố màu sắc miền ngược<sup>[3]</sup>, thường xuyên được chọn làm cửa ải để học sinh Việt Nam vượt qua bậc tú tài và thậm chí để vào đại học cũng đáng chú ý như các yêu cầu đặt ra cho thí sinh. Muôn thuở là phân tích giá trị (nhân đạo, hiện thực) của tác phẩm, phân tích nhân vật Mị (hành động, tâm lí), phân tích Mị trong đêm tình mùa xuân, phân tích Mị trong đêm cởi trói cho A Phủ, phân tích Mị mặt buồn rười rượi, phân tích Mị sức sống tiềm tàng, phân tích hình tượng nắm lá ngón Mị ném xuống đất, phân tích hình tượng tiếng sáo Mị nghe, so sánh hình tượng Mị bị trói đứng và A Phủ bị trói đứng...

Khổ quá, đó là một tác phẩm hoàn toàn đơn giản, bố cục phẳng, tình tiết dễ hiểu, các nhân vật được đặt đúng những chỗ đã đánh dấu, tốc độ kể thông thả, ngôn ngữ không có gì đặc biệt, thủ pháp không có gì đặc sắc. Có gì mà phân tích ở đó? Đào sâu một tác phẩm như thế chỉ chọc rách mặt giấy, vì vậy tiêu chuẩn khả dĩ duy nhất là thuộc bài và phát biểu cảm tưởng trong khuôn khổ và theo định hướng. Thuộc bài ở đây là thuộc lòng. Chẳng hạn thí sinh phải nhớ đúng tình tiết Mị đã nhìn thấy A Phủ khóc trong hoàn cảnh nào. Không phải khóc chung chung. Phải là khóc chính xác với “dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã đen xám lại”.

Vì thế mà có quy định “thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.”

\*  
\*\*

Sau đây là yêu cầu đặt ra với thí sinh Đức trong một đề thi tốt nghiệp trung học<sup>[4]</sup>, môn Ngữ văn:

Trích đoạn Vladimir Nabokov nói về tác phẩm “Hóa thân” của Franz Kafka:

Bây giờ trước khi nói về “Hóa thân”, tôi muốn xác định rõ là tôi phản đối hai quan điểm mà một số người đại diện. Tôi hoàn toàn bác bỏ khẳng định của Max Brod rằng chỉ có thể dùng phạm trù thiêng liêng (nhưng không phải sự thiêng liêng của văn học) để nhìn nhận sự nghiệp của Kafka. Kafka trước hết là một nghệ sĩ, nhưng dù cho rằng nghệ sĩ nào cũng có chút thiêng liêng (một nhận định khá trùng với quan niệm của tôi) thì tôi vẫn không tin rằng có thể đọc ra tính tôn giáo trong thiên tài của Kafka. Tiếp theo, tôi bác bỏ quan điểm của phái Freud. Thí dụ, những người dùng học thuyết của Freud để diễn giải Kafka (như Charles Neider trong “The Frozen Sea” [1948]) cho rằng “Hóa thân” dựa trên mặc cảm Oedipus của Kafka và cảm giác cả đời có lỗi với người cha. Phái này còn lí giải rằng trong ngôn ngữ biểu tượng thần bí, trẻ con xuất hiện dưới hình hài của sâu bọ – tôi hoài nghi điều đó – và biểu tượng con bọ trong “Hóa thân” của Kafka là để diễn tả nhân vật người con, theo tinh thần

của học thuyết Freud. Cũng theo phái này, biểu tượng con bọ đó khắc họa chính xác cảm giác thua kém và vô giá trị của người con đối với người cha. Tôi bác bỏ cái mở vớ vẩn này, vì điều tôi quan tâm là con bọ của Kafka chứ không phải mấy con dế trong đầu các nhà diễn giải đó. Kafka giữ thái độ hết sức phê phán với học thuyết Freud, vì ông thấy các lí thuyết của Freud hiện lên như những hình ảnh mơ hồ, sơ lược, không thấu được những góc độ riêng biệt, và điều quan trọng hơn là không thấu được bản chất của vấn đề. Ông coi phân tâm học (xin trích) là một “nhằm lẩn bắt lự”. Đó là lí do tiếp theo khiến tôi bác bỏ cách nhìn theo phái Freud và muốn tập trung vào khoảnh khắc thao tác nghệ thuật. (...)

Nhân vật chính của “Hóa thân” là Gregor Samsa, con trai một gia đình trung lưu ở Praha. Các thành viên gia đình này là những con người tẻ nhạt, đầu óc tầm thường, chỉ coi trọng những giá trị vật chất, như những nhân vật trong tác phẩm của Flaubert. Năm năm trước, người cha bị thiệt hại mất gần hết gia sản nên Gregor phải làm thuê cho một chủ nợ của cha, nghề rao mẩu hàng vải. Người cha hết việc, cô em gái Grete chưa đủ tuổi đi làm và bà mẹ mắc chứng hen phế quản, nên chàng trai trẻ Gregor là người nuôi cả gia đình. Chàng còn tìm được cho gia đình một căn hộ để sinh sống: trong một chung cư cho thuê, chính xác là tại phố Charlottenstraße, và căn hộ ấy được chia nhỏ, như sau này Gregor cũng bị chia nhỏ. Đó là năm 1912, câu chuyện diễn ra tại Praha, ở Châu Âu xưa. Lương giúp việc rẻ, nên gia đình Samsa có một cô người ở mười sáu tuổi (ít hơn Grete một tuổi) tên Anna và một bà nấu bếp. Gregor thường rong ruổi đi công việc, nhưng đêm mà sau đó câu chuyện bắt đầu thì chàng ngủ ở nhà, giữa hai chuyến công cán. Và đến đây, sự kinh hoàng xảy ra. (...)

Ta hãy xem xét kĩ hơn vụ biến dạng vừa xảy ra đó. Tuy sự thay đổi có khủng khiếp và đáng bàng hoàng thật, nhưng không hề lạ lùng như thoạt tiên ta tưởng. Một nhà phê bình có đầu óc (Paul L. Landsberg trong “The Kafka Problem” [1946], Angel Flores chủ biên) đã nhận định: “Ngủ trong một môi trường lạ, lúc tỉnh dậy ta hay bị một thoáng bàng hoàng, một cảm giác hoang đường bất chợt, và một người làm nghề đi rao mẩu hàng thì chắc phải thường xuyên gặp cảnh này, vì không thể có sự ổn định nào trong hoàn cảnh sống đó.” Cảm giác về hiện thực phụ thuộc vào sự ổn định, vào sự bền vững. Rốt cuộc thì tỉnh dậy thấy mình là Napoléon, là George Washington hay là một con bọ cũng không có gì khác nhau lắm. (Tôi từng quen một người lúc tỉnh dậy thấy mình là hoàng đế Brazil.) Mặt khác, sự cô đơn đi cùng với đặc thù lạ lùng của cái mà chúng ta gọi là hiện thực là điều xưa nay vẫn đặc trưng cho người nghệ sĩ, cho thiên tài, (...). Gia đình Samsa vây quanh con bọ hoang đường kia chẳng qua chỉ là biểu tượng của sự tầm thường vây quanh thiên tài.

Yêu cầu thí sinh:

1. Hãy tóm tắt và giải thích cách diễn giải của Nabokov
2. Bằng kiến thức của mình về các tác phẩm của Kafka và các cách diễn giải chúng, hãy bình luận và đánh giá quan điểm của Nabokov.

Thí sinh được phép sử dụng tài liệu tùy ý trong phòng thi.

\*  
\*\*

So sánh trên đây cho thấy học sinh Đức không cần phải thuộc bài (không có bài nào để thuộc). Nhưng cần: Thứ nhất, khả năng đọc hiểu đối với một văn bản khá phức tạp cả về nội dung lẫn hình thức biểu đạt (đoạn tiểu luận của Nabokov); thứ hai, kiến thức đủ rộng (các tác phẩm của Kafka chứ không chỉ 5000 chữ như đoạn trích “Vợ chồng A Phủ” trong sách Ngữ văn 12); và thứ ba, khả năng cọ sát quan điểm của riêng mình (với quan điểm của Nabokov) về Kafka.

Môn Ngữ văn ở bậc trung học phổ thông không có gì kì bí, vô tận hay phức tạp hơn các môn khác. Trong nhà trường ở Việt Nam, nó thất bại không phải vì quá khó, quá nặng, mà vì quá nhẹ và nông, với muôn thuở “Vợ chồng A Phủ”<sup>[5]</sup>.

© 2013 pro&contra

<sup>[1]</sup> Đề thi chính thức của Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2013, Môn thi Ngữ văn - Giáo dục trung học phổ thông, Bộ giáo dục và đào tạo.

<sup>[2]</sup> Đề thi tuyển sinh đại học năm 2012 môn Ngữ văn, khối D, của Bộ giáo dục và đào tạo.

<sup>[3]</sup> Có lẽ tôi không ưa “Vợ chồng A Phủ” cũng vì trong phần lớn các tác phẩm có màu sắc folklore miền ngược, viết từ hình dung của người miền xuôi, các nhân vật đều được gán cho những cách nghĩ, cách nói, đặc biệt là cách xưng hô, có phần ngồ ngệ, ngu ngơ, sơ đẳng, ít nhiều bán khai. Và người đọc, tất nhiên cũng là người miền xuôi, tự động thấy mình ở một vị thế khác.

<sup>[4]</sup> Tham khảo tại: <http://www.hamburg.de/contentblob/326072/data/abitur-deutsch.pdf>

<sup>[5]</sup> Độc giả Nguyễn Mậu Cường cũng chia sẻ (Nguồn: <http://hocthenao.vn/2013/06/08/muon-thuo-vo-chong-a-phu-pham-thi-hoai/> - 11/06/2013 • 15:47):

*Cám ơn chị Hoài!*

*Tôi nay đã gần 70 tuổi rồi. Nhớ lại 50 năm trước đây, năm 1963, đề thi tốt nghiệp phổ thông lúc đó có 2 đề, chọn 1. Một đề nghị luận xã hội nói về lý tưởng thanh niên, một đề về nghị luận văn học “bình giảng tác phẩm VỢ CHỒNG A PHỦ” !!!*

*Bây giờ đề thi tốt nghiệp vẫn lại xoay quanh “VỢ CHỒNG A PHỦ”, than ôi sao mà cổ lỗ sĩ quá hả !!! ĐỐI MỐI Ở CHỖ NÀO, hỡi các nhà giáo dục Việt Nam*

---

### Về tác giả Phạm Thị Hoài (trích từ Wikipedia):

Phạm Thị Hoài sinh năm 1960. Bà là một nhà văn hiện đại, nhà biên soạn và dịch giả có tầm ảnh hưởng. Bà đang sống ở Đức.

Phạm Thị Hoài sinh ra và lớn lên tại tỉnh Hải Dương, miền Bắc Việt Nam. Năm 1977, bà đến Đông Berlin và học ở Đại học Humboldt, nơi mà bà đã tốt nghiệp chuyên ngành về văn khố. Năm 1983, bà trở về Việt Nam, sống ở Hà Nội, làm chuyên viên lưu trữ văn thư rồi bắt đầu viết văn một cách nghiêm chỉnh.



Bà là một dịch giả nổi tiếng về văn chương Đức. Bà đã dịch những tác phẩm của Franz Kafka, Bertolt Brecht, Thomas Bernhard và Friedrich Dürrenmatt sang tiếng Việt. Bà còn là người biên soạn quyển Trần Dần – Ghi: 1954-1960 (Paris, TD Mémoire, 2001), một tuyển tập các bài báo của Trần Dần. Những tiểu luận và truyện ngắn của bà xuất hiện trong những tạp chí văn chương ở Hoa Kỳ, Úc, Thụy Sĩ và Đức, ngoài ra còn xuất hiện trong một số tuyển tập về truyện Việt Nam đương đại, gồm có: Night, Again và Vietnam: A Traveler's Literary Companion. Riêng quyển Sunday Menu, một tuyển tập truyện ngắn của bà do Tôn Thất Quỳnh Du dịch sang tiếng Anh, quyển này được xuất bản lần đầu tại Pháp năm 1977 với tựa đề Menu de dimanche, còn bản tiếng Anh Sunday Menu thì do Pandarus Books xuất bản tại Úc năm 2006 và được University of Hawaii Press xuất bản tại Hoa Kỳ vào năm 2007.